

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:38/2018/HS-ST
Ngày 12 - 6 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Quốc Huy

Bà Phạm Thị Chuông

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên và bà Quách Thị Nền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Mạc Thị T, sinh năm 1982. Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mạc Văn L và bà Nguyễn Thị Th; Họ tên chồng: Trương Văn L; Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 05/02/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương; Ủy quyền cho chị Vũ Thị N, sinh 1985; Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Đều có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Mạc Văn P, sinh năm 1944; Địa chỉ: xã A, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: 1. Ông Nguyễn Xuân C, sinh năm 1963. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1948. Vắng mặt.
 3. Anh Trương Văn L, sinh năm 1976. Có mặt.
 4. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1974. Có mặt.
 5. Anh Lê Văn C, sinh năm 1975. Vắng mặt.
 6. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1975. Vắng mặt.
 7. Chị Vũ Thị N, sinh năm 1985. Có mặt.
- Đều có địa chỉ: xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/4/2017, Mạc Thị T đi làm về qua nhà ông Mạc Văn P ở thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương thì bà Nguyễn Thị C và Nguyễn Văn M (là con trai của bà C) đang ngồi chơi ở nhà ông P nhìn thấy. Do bà C và M có mâu thuẫn cá nhân với T, nên đã đi theo T đến cổng Trạm bơm nước cống Đầu Trâu thuộc thôn L, xã P. T vào Trạm bơm nước cống Đầu Trâu ngồi chơi với vợ chồng anh Lê Văn C, là người trông coi trạm bơm. Anh Trương Văn L (là chồng của T) cũng có mặt ở đó. M gọi T ra cổng trạm bơm, sau đó giữa M và T xảy ra lời qua tiếng lại. M dùng tay tát vào mặt T, T dùng tay giật chiếc mũ lưỡi trai trên đầu M ném xuống đất, rồi dùng tay đẩy M ngã xuống đường. Bà C xông vào túm tóc T, T và bà C giằng co nhau. Thấy vậy, anh L và anh C ra can ngăn, tách T và bà C ra. M chạy vào nhà ông P cầm 01 con dao dài 88,5cm, bản rộng 04cm của ông P chạy đến vùng lên chém vào vai bên trái anh L, gây bầm tím. T ra can ngăn thì bị M chém vào cạnh bàn tay trái của T gây xước da, chảy máu. Sau đó, M cầm dao về vút ở đầu hồi nhà M và gọi điện thoại cho Nguyễn Văn B (là em trai của M), bảo với B là vợ chồng T đánh bà C. Nghe điện thoại của M xong, anh B đi đến Trạm bơm nước cống Đầu Trâu, xông vào dùng chân đạp anh L, làm anh L ngã ra đường. Thấy vậy, T liền đi từ phía sau đến chỗ anh B đang đứng, đúng lúc anh B quay người lại thì bị T một tay túm cổ áo, một tay túm tóc giật chúi đầu anh B về phía trước và lôi kéo giằng co, sau đó T bị ngã xuống đường cạnh mương dẫn nước được xây bằng gạch, xi măng nền cứng, một nửa thân người phía dưới của T nằm trên đường, một nửa thân người phía trên của T nằm ở khoảng không của lòng mương. Trong lúc T bị ngã, hai tay T vẫn túm giữ tóc và cổ áo anh B nên đã kéo anh B ngã lao đầu xuống lòng mương, làm anh B bị thương. Anh B được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức từ ngày 09/4/2017 đến ngày 20/4/2017 và điều trị tại Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương từ ngày 26/6/2017 đến ngày 25/7/2017.

Tại bệnh án ngoại số 14397 của Bệnh viện hữu nghị Việt Đức thể hiện: anh Nguyễn Văn B bị vết thương đỉnh trái kích thước 10cm, lóc da, bờ nhám nhở, bầm;

Liệt hoàn toàn hai chi dưới; Hai tay cơ lực 3/5; Tê bì tứ chi; Chụp CT.Scanner cột sống cổ ngày 10/4/2017: Hình ảnh vỡ lún mất vững đốt sống C5 và C6: Vỡ lún đốt sống C5 và C6 đẩy lùi tường sau gây hẹp ống sống ngang mức, đường kính trước sau ống sống chỗ hẹp nhất 07mm ngang mức C5. Gãy mảnh sống hai bên và gai sau C5. Gãy mảnh sống C6 bên phải...

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 532/2017/TgT ngày 02/10/2017 của Trung tâm pháp y Hải Phòng - Sở y tế Hải Phòng kết luận: Anh B bị chấn thương mạnh vùng đầu và cổ gây vết thương rách da lớn vùng đầu, chấn thương cột sống cổ vỡ thân C5, chèn ép dụng đập tủy đã được phẫu thuật, còn di chứng liệt không hoàn toàn tứ chi, rối loạn cơ tròn. Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ với vật tày gây nên. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 94%.

Ngày 09/4/2017, Nguyễn Văn M đã tự nguyện giao nộp cho công an huyện Kinh Môn 01 con dao dài 88,5cm, bản rộng 04cm. Ngày 14/3/2018, đại diện gia đình Mạc Thị T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong cho anh Nguyễn Văn B.

Quá trình điều tra, Mạc Thị T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 35/CT-VKSKM ngày 17/5/2018, VKSND huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Mạc Thị T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mạc Thị T vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Người bị hại, về trách nhiệm hình sự: giữ nguyên quan điểm xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: đã nhận của gia đình bị cáo số tiền 120.000.000đ, nay gia đình bị hại và bị cáo tự thỏa thuận thêm không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mạc Thị T phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 134, khoản 3 Điều 7, điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Mạc Thị T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn được tính từ ngày bắt tạm giam 05/02/2018.

Ngoài ra quan điểm đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mạc Thị T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 09/4/2017, tại thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương, do mâu thuẫn cá nhân, Mạc Thị T có hành vi dùng hai tay túm tóc, túm cổ áo giật, lôi kéo anh Nguyễn Văn B làm anh B bị ngã lao đầu xuống lòng mương dẫn nước được xây bằng gạch, xi măng nền cứng, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho anh B là 94%. Do vậy, VKSND huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Mạc Thị T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo, Mạc Thị T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ, gây tâm lý lo lắng, làm ảnh hưởng xấu tới việc quản lý trị an tại địa phương. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng về hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Song cũng nên xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động tới gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho anh B. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, anh B – người bị hại giữ nguyên quan điểm đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bản thân bị cáo có bố được thưởng huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba. Mặt khác, trong quá trình dẫn đến hành vi gây thương tích của bị cáo đối với người bị hại, anh B cũng có lỗi. Do vậy, cần xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 “bị hại xin”, “người bị hại cũng có lỗi”, “gia đình bị cáo có công với nước” được quy định tại điều 51 BLHS là phù hợp. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không. Tuy nhiên với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nên cho dù có xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đến đâu, cũng cần phải buộc bị cáo cách ly xã hội trong thời gian nhất định mới đủ đảm bảo tính giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

Trong vụ án này, đối với Nguyễn Văn M có hành vi dùng dao chém anh Trương Văn L và Mạc Thị T. Tuy nhiên, anh L và Mạc Thị T không điều trị ở cơ sở y tế nào và đều từ chối giám định tỷ lệ thương tích, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn không đặt ra việc giải quyết.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại. Tại phiên tòa, bị hại và bị cáo tự thỏa thuận bồi thường thêm, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra việc giải quyết trong vụ án.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao dài 88,5cm, bản rộng 04cm là của ông Mạc Văn P. Xét đây không phải công cụ dùng vào hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần tuyên trả cho ông P là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 134, khoản 3 Điều 7, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mạc Thị T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mạc Thị T 05 năm 06 tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày bắt tạm giam 05/02/2018.

Về biện pháp tư pháp: Tuyên trả cho ông Mạc Văn P 01 con dao.

(Có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2018 tại Chi cục thi hành dân sự huyện Kinh Môn).

Về án phí: Buộc bị cáo Mạc Thị T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: □n xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, bị hại. Vắng mặt người có quyền L, nghĩa vụ liên quan. Tòa án báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc

ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi - CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- Công an huyện Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền

